

Số: 453/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động triển khai, thực hiện về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Căn cứ Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 121/TTr-SNV ngày 20/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động triển khai, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

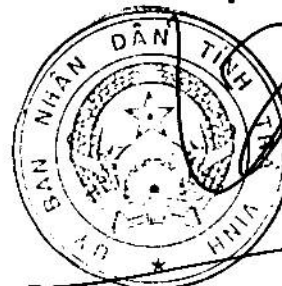
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (4b);
- BLĐVP;
- Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, NC. 85b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Lâm

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 453/QĐ-UBND
ngày 29 / 3 /2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

Thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ) và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh);

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xây dựng Chương trình hành động triển khai, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành trong tỉnh tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh, nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 04-NQ/TW): “*Nhận thức sâu sắc về nguy cơ,*

nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ Nhân dân. Củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng" .

b) Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cấp, các ngành trong triển khai, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh. Đồng thời, Chương trình hành động này là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan có liên quan trong hệ thống chính trị, giữa các cấp ủy, chính quyền trong quá trình triển khai, thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn của các cấp, các ngành; gắn với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh, mở rộng quan hệ đối ngoại, ổn định tình hình, tạo niềm tin trong Đảng, trong Nhân dân, tạo động lực làm việc trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

Các Sở, Ban, ngành tỉnh (khỏi cơ quan, đơn vị Nhà nước) và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII:

a) Phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 04-KH/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 17/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

b) Đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình:

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay. Nâng cao trình độ lý luận hàng năm gắn với cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng, từng cấp, từng ngành. Thực hiện nghiêm, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện nghiêm việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết số 04-NQ/TW, gắn với việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cấp trên gợi ý nội dung cần kiểm điểm đối với cấp dưới; đề cao tính gương mẫu, tự giác kiểm điểm của cấp trên, người đứng đầu.

c) Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Rà soát, có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Xử lý kịp thời đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và thông tin kết quả cho Nhân dân.

d) Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công vụ; rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân, sự vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân, người lao động.

đ) Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, in, phát hành, internet, mạng xã hội. Chủ động định hướng thông tin, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người

tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW và Nghị quyết số 25/NQ-CP:

a) Rà soát các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương để kịp thời cụ thể hóa áp dụng tại địa phương cho phù hợp.

b) Rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật của địa phương về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực của cơ quan nhà nước bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ những tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, quản lý và sử dụng biên chế, ...

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện đúng chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

4. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 18/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *“về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế”*, Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 18/01/2017 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *“về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”*:

a) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tốt các chính sách, chủ trương khuyến khích đầu tư của tỉnh.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; trong đó, tập trung đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển nông nghiệp sạch, chất lượng và năng suất cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường.

c) Đảm bảo việc phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, kiên quyết không đánh đổi môi trường để lấy mục tiêu tăng trưởng, đảm bảo sự phát triển bền

vững, ổn định. Tập trung rà soát, xử lý nghiêm các vi phạm ảnh hưởng đến môi trường.

d) Tập trung các giải pháp nhằm khuyến khích và ổn định thị trường, tăng cường kiểm tra, xử lý triệt để các hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh các hàng hóa, sản phẩm kém chất lượng, hàng gian, hàng giả, hàng cấm... Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

5. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa trên các lĩnh vực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học công nghệ,...; tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước. Tiếp tục thúc đẩy thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 19/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế.

c) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân công rõ ràng, một việc chỉ giao cho một cơ quan thực hiện, các cơ quan khác phối hợp. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính trong tỉnh. Tập trung rà soát, kiến nghị loại bỏ thủ tục

hành chính phiền hà, không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở liên quan đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước.

6. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

a) Thực hiện nghiêm quy định của Trung ương về chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

b) Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Luật Thi đua, khen thưởng; nghiên cứu, sửa đổi các quy định của tỉnh về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp với quy định của Trung ương. Đẩy mạnh quy hoạch cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức sau quy hoạch. Tiếp tục thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

c) Đổi mới phương thức tuyển dụng công chức, viên chức, bảo đảm theo nguyên tắc cạnh tranh; bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức trúng tuyển.

d) Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo hướng đề cao trách nhiệm của cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện và kết quả công việc. Triển khai, thực hiện tốt quy định của Trung ương, của tỉnh về số lượng cấp phó phù hợp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

đ) Nâng cao chất lượng thi nâng ngạch công chức bảo đảm theo nguyên tắc cạnh tranh, lựa chọn đúng người có phẩm chất, trình độ và năng lực để bổ nhiệm vào các ngạch cao hơn. Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo hướng dẫn của Bộ quản lý viên chức chuyên ngành.

e) Triển khai, thực hiện Thông tư của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức và các Thông tư liên tịch của Bộ quản lý viên chức chuyên ngành và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.

g) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.

h) Tổ chức thực hiện việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định, bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức. Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận thắc mắc, không đồng tình và công khai kết quả xử lý.

i) Thực hiện nhất quán, nghiêm túc chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước và bảo đảm chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

k) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

l) Xây dựng và thực hiện chính sách nhà ở nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức theo hướng nhiều chủ thể tham gia, hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước. Công khai các chế độ, chính sách để Nhân dân giám sát và hướng dẫn dư luận xã hội hiểu đúng về những chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức.

7. Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương:

a) Triển khai, thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập nhà nước; chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực ứng xử các mối quan hệ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động với doanh nghiệp và với Nhân dân. Hàng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức phải có bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, làm cơ sở để đánh giá, phân loại cuối năm. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của mỗi cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

b) Thực hiện nghiêm các văn bản: Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20/11/2016 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết năm 2017; Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước

các cấp; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh “*về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên*”; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh “*về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh*” và Kế hoạch hành động số 04/KH-UBND ngày 17/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh thực hiện Chủ đề năm 2017 của Tỉnh ủy về “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính*”; chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, thăng chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết,... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc bố trí, sử dụng phương tiện tham gia đoàn công tác của lãnh đạo Chính phủ đi địa phương.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra, kiểm tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Trước mắt, tập trung xử lý ngay, dứt điểm đối với các dự án thất thoát, thua lỗ lớn, lãng phí, những vụ việc tham nhũng... được dư luận xã hội, Nhân dân quan tâm. Xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát, giải trình thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và giám sát việc tăng giảm tài sản của cán bộ, công chức, viên chức. Cơ quan, đơn vị đề xuất đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức phải tiến hành thẩm định, xác minh, đánh giá tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định.

8. Phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội:

a) Thực hiện quy định khung về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

b) Thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

c) Tăng cường công tác dân vận - dân chủ trong các cơ quan, đơn vị; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, Nhân dân, báo chí trong việc thực hiện vai trò giám sát và đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, công chức,

viên chức. Thực hiện nghiêm, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của Nhân dân.

d) Rà soát các đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu nếu có sai phạm để tồn đọng, kéo dài. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan chức năng xử lý và thông tin kết quả cho Nhân dân. Thực hiện, hoàn thiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Triển khai, thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động này; trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động này và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai, thực hiện có hiệu quả và gửi Kế hoạch thực hiện của Sở, Ban, ngành tỉnh, của Ủy ban nhân dân cấp huyện đến Sở Nội vụ trong tháng 4/2017 để theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này và Kế hoạch thực hiện của Sở, Ban, ngành tỉnh, của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/03/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình hành động này theo định kỳ vào ngày 01/12 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, gửi đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

c) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế; tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính thẩm tra, phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

d) Triển khai cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quy định của Trung ương về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; phối hợp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi các quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp với quy định của Trung ương.

e) Tiếp tục hướng dẫn các Sở, Ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện: Tuyển dụng viên chức; đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương khi các cơ quan, đơn vị này có yêu cầu.

g) Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

h) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

i) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế để trình cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW.

4. Công an tỉnh:

a) Chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị.

b) Xử lý nghiêm đối với những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc; có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái.

c) Điều tra, phối hợp với cơ quan chức năng xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp được dư luận và Nhân dân quan tâm.

d) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tập trung bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong, trọng tâm là tham mưu cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức nhận thức rõ trách nhiệm, vai trò trong công tác bảo vệ nội bộ cơ quan, đơn vị; phối hợp làm tốt công tác quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh và các cơ quan liên quan:

Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, in, phát hành, internet, mạng xã hội. Chủ động định hướng thông tin, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

6. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, các văn bản có liên quan của Trung ương, của Tỉnh ủy và Chương trình hành động này.

7. Thanh tra tỉnh phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết số 04-NQ/TW và Chương trình hành động này về đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí, kiểm soát chặt chẽ tài sản nhà nước và tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Trường Chính trị tỉnh tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế; tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình, chất lượng dạy và học.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể Chương trình hành động này, thì các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động đề xuất, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH_{TM}**



Đông Văn Lâm